

Số: 21/2019/QĐST-KDTM

Thành phố Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 65/2018/TLST-KDTM ngày 13 tháng 12 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Đ**

Địa chỉ: 25 đường T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Bùi Quang R, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ miền Trung của Ngân hàng TMCP Đ; địa chỉ: 23 đường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, (theo Giấy uỷ quyền số 12854/2018/UQ-SeAbank).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Hồ Quang P; địa chỉ: tổ dân phố 6, thị trấn A, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Hồ Quang P và bà Nguyễn Thị Thu H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 115.430.214 đồng (Một trăm mười lăm triệu bốn trăm ba mươi nghìn hai trăm mười bốn đồng) tính đến hết ngày 12/4/2019, trong đó:

Nợ gốc: 99.862.241 đồng

Nợ lãi: 15.567.973 đồng

Ông Hồ Quang P và bà Nguyễn Thị Thu H còn phải tiếp tục thanh toán số tiền lãi phát sinh theo các thoả thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày

13/4/2019 cho đến khi ông Phước, bà Hằng thanh toán hết số tiền nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Đ.

Về phương thức trả nợ: Chậm nhất đến ngày 10/7/2019, Ông Hồ Quang P và bà Nguyễn Thị Thu H phải trả hết toàn bộ số nợ như trên và số tiền lãi phát sinh từ ngày 13/4/2019 theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Trường hợp đến ngày 10/7/2019 mà Ông Hồ Quang P và bà Nguyễn Thị Thu H không thực hiện trả hết toàn bộ số nợ trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mãi tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 340, tờ bản đồ số 27, diện tích 123,7m² tọa lạc tại Tổ dân phố 6, thị trấn A, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 568672 do Ủy ban nhân dân huyện A cấp ngày 24/10/2012 mang tên ông Hồ Quang P và bà Nguyễn Thị Thu H.

2.2. *Về án phí*: Các đương sự thỏa thuận phía bị đơn là ông Hồ Quang P và bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí với số tiền 2.885.000 đồng (2,5% x 115.430.214 đồng). Trả lại số tiền tạm ứng án phí 3.000.000 đồng cho Ngân hàng TMCP Đ theo Biên lai số 006191 ngày 12/12/2018.

2.3. *Về chi phí thẩm định*: Ngân hàng TMCP Đ tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- TAND tỉnh TT Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Lưu dán

THẨM PHÁN

Thái Thị Hồng Vân

